

Số: 20 /BC-HĐND

Quảng Trị, ngày 14 tháng 4 năm 2022

## BÁO CÁO

### Thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội trình kỳ họp thứ 7, HĐND tỉnh khóa VIII, nhiệm kỳ 2021 - 2026

Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Luật định và phân công của Thường trực HĐND tỉnh; trên cơ sở nghiên cứu Tờ trình số 40/TTr-UBND ngày 24/3/2022 của UBND tỉnh về đề nghị ban hành Nghị quyết quy định mức tiền công cụ thể cho từng chức danh là thành viên thực hiện các nhiệm vụ thi ở địa phương; nội dung, mức chi để tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Tờ trình số 41/TTr-UBND ngày 24/3/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Nghị quyết quy định mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Tờ trình số 51/TTr-UBND ngày 24/3/2022 của UBND tỉnh dự thảo Nghị quyết ban hành quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2022-2030; Tờ trình số 63/TTr-UBND ngày 4/4/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Căn cứ kết quả làm việc tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; ý kiến của các thành viên Ban, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh nhận thấy hồ sơ đề nghị thông qua các Nghị quyết do UBND tỉnh trình đảm bảo đúng quy trình, thủ tục, thẩm quyền theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

Ban báo cáo thẩm tra cụ thể về các nội dung của các Tờ trình và dự thảo Nghị quyết như sau:

**I. Đối với Tờ trình số 63/TTr-UBND ngày 4/4/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

#### **1. Về sự cần thiết ban hành Nghị quyết**

Căn cứ điểm a, khoản 2, Điều 3, Thông tư số 02/2022/TT-BYT ngày 18/02/2022 của Bộ Y tế quy định giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 quy định mức giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 trong trường hợp không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước thuộc các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ sở khám, chữa bệnh trực thuộc các Bộ, cơ quan trung ương đóng trên địa bàn địa phương, trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản này *do cấp có thẩm quyền của địa phương quy định nhưng không vượt mức giá tối đa khung giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 theo quy định tại Phụ lục kèm theo Thông tư này.*

Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh xét thấy việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết về quy định giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Trị là rất cần thiết để đảm bảo công tác quản lý nhà nước đối với giá các dịch vụ y tế trong điều kiện tình hình dịch bệnh trên địa bàn tiếp tục diễn biến.

## **2. Về nội dung của dự thảo nghị quyết**

Ban Văn hóa - Xã hội cơ bản thống nhất về phạm vi, đối tượng, mức giá và thời gian áp dụng được quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BYT ngày 18/02/2022 của Bộ Y tế về việc quy định mức giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 không thuộc đối tượng quỹ BHYT chi trả, áp dụng đối với các cơ sở khám, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Riêng đối với nội dung UBND tỉnh đề nghị áp dụng Thông tư 16/2021/TT-BYT ngày 08/11/2021 của Bộ Y tế kể từ ngày 10/11/2021 là chưa phù hợp với quy định pháp luật bởi căn cứ khoản 2, Điều 5 Thông tư số 02/2022/TT-BYT ngày 18/02/2022 của Bộ Y tế quy định: *Thông tư số 16/2021/TT-BYT ngày 08/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực (Thông tư 02 có hiệu lực kể từ ngày 21/2/2022)*. Vì vậy, không thể căn cứ Thông tư số 16/2021/TT-BYT đã hết hiệu lực thi hành để làm căn cứ pháp lý cho việc ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh.

Tuy nhiên, qua nghiên cứu các văn bản quy phạm pháp luật và xem xét quá trình lấy ý kiến góp dự thảo Tờ trình, Nghị quyết do UBND tỉnh xây dựng về giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 không thuộc quỹ BHYT chi trả theo Thông tư số 16/2021/TT-BYT ngày 08/11/2021 của Bộ Y tế có nhiều yếu tố khách quan và chủ quan tác động làm chậm quá trình ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh đó là: Thời gian gửi lấy ý kiến góp ý theo quy định đối với văn bản QPPL dài; tình hình dịch bệnh trong thời gian cuối năm 2021 diễn biến phức tạp, ngành y tế phải dồn sức cho công tác phòng chống dịch nên gặp khó khăn về nhân lực để nghiên cứu, tham mưu, đề xuất HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết kịp thời; việc tham gia ý kiến của các cơ quan, đơn vị góp ý vào dự thảo văn bản của UBND tỉnh để trình HĐND tỉnh chậm so với yêu cầu...Do vậy, khi UBND tỉnh hoàn chỉnh nội dung trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết theo Thông tư 16/2021/TT-BYT (Tờ trình số 17/TTr-UBND của UBND tỉnh gửi cho HĐND ngày 10/2/2022) bị chậm tiến độ, đến ngày 18/2/2022 Bộ Y tế đã ban hành Thông tư 02/2022/TT-BYT thay thế Thông tư 16/2021/TT-BYT (*Trong thời gian thực hiện quy trình đề nghị HĐND tỉnh ban hành nghị quyết, UBND tỉnh, Sở Y tế đã có chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở y tế thực hiện tạm thời giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 theo hướng dẫn tại Thông tư số 16/2021/TT-BYT*).

Với những lý do trên, nhằm thực hiện đúng các quy định của pháp luật hiện hành, đồng thời tạo điều kiện cho các cơ quan liên quan thực hiện việc thanh quyết toán kinh phí xét nghiệm SARS-CoV-2 không thuộc quỹ BHYT chi trả trong thời gian Thông tư số 16/2021/TT-BYT ngày 08/11/2021 của Bộ Y tế

có hiệu lực, Ban VHXH thống nhất đề nghị ghi vào Nghị quyết của HĐND tỉnh các nội dung sau:

- Các quy định về thanh toán chi phí và mức giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 được áp dụng theo mức giá qui định tại cột 1 (vì cột 2 là mức giá tối đa, trong khi đó Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định HĐND tỉnh phải mức giá cụ thể), Phụ lục của Thông tư 02/2022/TT-BYT ngày 18/02/2022 của Bộ Y tế (chưa bao gồm chi phí sinh phẩm xét nghiệm SARS-CoV-2 theo thực tế sử dụng và giá mua theo quy định của pháp luật về đấu thầu nhưng không thanh toán cao hơn mức giá tối đa quy định tại cột 2, Phụ lục của Thông tư 02/2022/TT-BYT) kể từ ngày 21/02/2022.

- Đối với các quy định về thanh toán chi phí và mức giá dịch vụ xét nghiệm SARS-CoV-2 trước ngày Thông tư 02/2022/TT-BYT ngày 18/02/2022 của Bộ Y tế có hiệu lực thì thực hiện theo các văn bản, hướng dẫn của Bộ Y tế.

Các nội dung khác thống nhất theo dự thảo Nghị quyết do UBND tỉnh trình tại Tờ trình số 34/TTr-UBND ngày 26/3/2022.

**II. Đối với Tờ trình số 40/TTr-UBND ngày 24/3/2022 của UBND tỉnh về đề nghị ban hành Nghị quyết quy định mức tiền công cụ thể cho từng chức danh là thành viên thực hiện các nhiệm vụ thi ở địa phương; nội dung, mức chi để tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

### **1. Về sự cần thiết ban hành Nghị quyết**

Căn cứ khoản 13, Điều 8 Thông tư số 69/2021/TT-BTC ngày 11/8/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông quy định: *Căn cứ vào khả năng kinh phí, vai trò thực tế của từng chức danh quy định tại khoản 4, khoản 8, điểm b, c, e khoản 9, khoản 10 và điểm a khoản 12 Điều 8 Thông tư này. Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mức tiền công cụ thể cho từng chức danh là thành viên thực hiện các nhiệm vụ thi ở Trung ương. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định mức tiền công cụ thể cho từng chức danh là thành viên thực hiện nhiệm vụ thi ở địa phương.*

Nhằm góp phần nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, đảm bảo quyền lợi cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và người tham gia tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trên cơ sở cụ thể hóa các quy định của Trung ương, việc ban hành Nghị quyết quy định mức tiền công cụ thể cho từng chức danh là thành viên thực hiện các nhiệm vụ thi ở địa phương; nội dung, mức chi để tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Trị là cần thiết. Hồ sơ đề nghị thông qua Nghị quyết do UBND tỉnh trình đảm bảo đúng quy trình, thủ tục, thẩm quyền theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

### **2. Về nội dung của dự thảo nghị quyết**

Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh cơ bản thống nhất với các nội dung nêu trong dự thảo nghị quyết, đồng thời có ý kiến như sau:



**- Về mức tiền công cụ thể cho từng chức danh là thành viên thực hiện các nhiệm vụ thi ở địa phương:**

Căn cứ tình hình kinh tế xã hội của tỉnh và khả năng cân đối của ngân sách địa phương chi cho sự nghiệp giáo dục hàng năm, Ban đề nghị điều chỉnh mức chi tiền công cụ thể cho từng chức danh là thành viên thực hiện các nhiệm vụ thi ở địa phương bằng 80% so với mức đề xuất của UBND tỉnh tại dự thảo nghị quyết (*báo cáo thẩm định của Sở TC cũng đề nghị bằng 80% mức dự thảo nghị quyết đề xuất*) nhằm bảo đảm thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ dạy và học ở các đơn vị quản lý giáo dục và các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, đề nghị ghi rõ trong nghị quyết như sau: *Đối với thành viên đảm nhận nhiều chức danh thì chỉ được hưởng một mức phụ cấp cao nhất.*

**- Về nội dung, mức chi để tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Trị:**

Ban đề nghị không liệt kê quá cụ thể các cuộc thi, hội thi, kỳ thi như dự thảo Nghị quyết vì khi có sự thay đổi nội dung thi của ngành giáo dục thì phải sửa đổi, điều chỉnh nghị quyết.

Theo đó, Ban đề nghị điều chỉnh nội dung của Điều 3, dự thảo Nghị quyết như sau:

- Nội dung, mức chi để chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Trị thực hiện theo các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo và các địa phương; được xây dựng trong quy trình năm học hàng năm của ngành giáo dục đào tạo do Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì tổ chức được quy định tối đa tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị quyết này.

- Mức chi các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo được quy định tại khoản 1 Điều này do Phòng Giáo dục và Đào tạo chủ trì tổ chức Áp dụng tương ứng tối đa bằng 80% mức chi tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị quyết này.

- Mức chi các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo được quy định tại khoản 1 Điều này do cấp trường chủ trì tổ chức Áp dụng tương ứng tối đa bằng 60% mức chi tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị quyết này.

**III. Đối với Tờ trình số 41/TTr-UBND ngày 24/3/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Nghị quyết quy định mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

**1. Về sự cần thiết ban hành nghị quyết**

Căn cứ khoản 3, Điều 6 Thông tư số 83/2021/TT-BTC ngày 04/10/2021 hướng dẫn quản lý kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông quy định: *Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc TW chủ*

*động trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức chi cụ thể cho phù hợp để thực hiện ở địa phương.*

Nhằm giúp các cơ quan quản lý giáo dục, cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, việc ban hành *Nghị quyết quy định mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Trị* là rất cần thiết.

## **2. Về nội dung của dự thảo nghị quyết**

Căn cứ khoản 2, Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định: *Văn bản quy phạm pháp luật phải quy định cụ thể nội dung cần điều chỉnh, không quy định chung chung, không quy định lại các nội dung đã được quy định trong văn bản quy phạm pháp luật khác.* Vì vậy, Ban đề nghị các nội dung thuộc phạm vi quy định tại Thông tư số 83/2021/TT-BTC ngày 04/10/2021 của Bộ Tài chính nhưng đã được quy định cụ thể bằng các văn bản khác thì không quy định lại trong nghị quyết và ghi lại như sau:

- Các nội dung chi được quy định tại Thông tư số 83/2021/TT-BTC ngày 04/10/2021 của Bộ Tài chính nhưng đã quy định tại các văn bản pháp luật của Trung ương và địa phương thì thực hiện theo các văn bản pháp luật hiện hành để chi cho công tác tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý của ngành giáo dục và không ghi lại các quy định này vào nghị quyết.

- Đề nghị chỉ lựa chọn quy định một mức chi đối với cá nhân và tổ chức với trong quy định chi đối tượng cung cấp thông tin tại khoản 2.4, Điều 4 để phù hợp và thuận lợi trong tổ chức thực hiện:

+ Chi đối tượng cung cấp thông tin đối với cá nhân: 40.000 đồng/phiếu

+ Chi đối tượng cung cấp thông tin đối với tổ chức: 80.000 đồng/phiếu

**IV. Đối với Tờ trình số 51/TTr-UBND ngày 24/3/2022 của UBND tỉnh dự thảo Nghị quyết ban hành quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2022 - 2030**

### **1. Sự cần thiết ban hành nghị quyết**

Căn cứ Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; Quyết định số 147/QĐ-TTg ngày 22/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2030; Nghị quyết số 35/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của HĐND tỉnh về việc thông qua đề án quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Chương trình hành động số 83-CTHĐ/TU ngày 25/7/2017 của Tỉnh ủy và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII tiếp tục xác định các ngành, lĩnh vực ưu tiên là phát triển du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn; Căn cứ điểm a, khoản 2 Điều 75 Luật Du lịch năm 2020 quy định: *“Ủy ban nhân dân các cấp có nhiệm vụ ban hành hoặc trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành các chính sách ưu đãi, thu hút đầu tư để khai thác tiềm năng, thế mạnh về du lịch của địa phương; hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng”*.



Bên cạnh kết quả đạt được thì so với tiềm năng, lợi thế của tỉnh và yêu cầu tạo bước đột phá để du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn thì hoạt động du lịch của tỉnh ta còn nhiều những khó khăn, hạn chế về: công tác quy hoạch, chất lượng hoạt động tại các điểm du lịch, chất lượng nguồn nhân lực; thiếu hợp tác, liên kết để phát huy các giá trị di tích lịch sử của tỉnh thành các sản phẩm du lịch riêng có của tỉnh... Vì vậy, việc ban hành “*Nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2022 - 2030*” là bước cụ thể hóa các giải pháp mang tính chất thống nhất và đồng bộ, là yêu cầu hết sức cần thiết trong công tác quản lý nhà nước để thúc đẩy thu hút đầu tư đối với du lịch của tỉnh.

## **2. Về nội dung dự thảo Nghị quyết**

Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh cơ bản thống nhất với các nội dung trong dự thảo nghị quyết, đồng thời có một số ý kiến như sau:

### **a) Về tên gọi**

Thống nhất đề nghị tên gọi của nghị quyết là: *Nghị quyết về chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022 - 2030* là phù hợp để tạo điều kiện để các nhà đầu tư có thời gian nghiên cứu xây dựng đề án, liên doanh, liên kết và tổ chức khai thác các điểm, khu du lịch, khu di tích trên địa bàn... Đây là nghị quyết có nhiều chính sách quan trọng, liên quan đến bố trí nguồn vốn đầu tư công giai đoạn tiếp theo vì vậy việc kéo dài thời gian đến 2030 là cơ sở để bố trí đầu tư công trong giai đoạn 2026-2030.

### **b) Về nội dung các chính sách**

- Ban cơ bản đồng tình với Chính sách chung và 7/8 chính sách cụ thể về hỗ trợ phát triển du lịch theo dự thảo nghị quyết của UBND tỉnh. Riêng đối với **Chính sách hỗ trợ liên kết, hợp tác đưa khách du lịch tỉnh Quảng Trị (hỗ trợ 100 triệu đồng/tổ chức, cá nhân kinh doanh du lịch/năm hàng năm đưa được 3000 khách trở lên đến tham quan, nghỉ dưỡng và lưu trú ít nhất một đêm và 10 triệu đồng trên mỗi 1.000 lượt khách tăng thêm với tổng mức hỗ trợ tối đa không quá 150 triệu đồng/tổ chức)**, Ban đề nghị HĐND tỉnh cần cân nhắc chưa thông qua chính sách này vì cơ sở pháp lý chưa vững chắc, mặt khác đây chưa phải là giải pháp có tính chất then chốt, căn cốt để thúc đẩy phát triển du lịch. Đồng thời, công tác theo dõi, giám sát quá trình tổ chức thực hiện sẽ gặp nhiều khó khăn.

- Về chính sách hỗ trợ nâng cao chất lượng các khu, điểm du lịch cộng đồng

Ban thống nhất về giải pháp hỗ trợ cải tạo cảnh quan môi trường khu, điểm du lịch; xây dựng, phát triển sản phẩm du lịch cộng đồng; xây dựng nhà đón tiếp và trưng bày bán hàng lưu niệm; hỗ trợ xây dựng nhà vệ sinh; xây dựng hệ thống biển, bảng thuyết minh chỉ dẫn như Torr trình (mục tiêu 10 khu, điểm du lịch). Đề nghị, quá trình tổ chức thực hiện UBND tỉnh nghiên cứu lựa chọn các điểm du lịch tiêu biểu ở các địa phương để xem xét ưu tiên đầu tư, hỗ trợ nhằm khai thác tốt các khu, điểm du lịch cộng đồng, trong đó có tính đến yếu tố vùng, miền, nhất là các đơn vị khó khăn để ưu tiên hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng; góp

phần nâng cao sinh kế, giảm nghèo cho người dân, đặc biệt ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo.

- Về chính sách về đầu tư các khu du lịch cộng đồng, sinh thái:

Thông nhất với đề nghị ban hành chính sách trong giai đoạn 2022 - 2025, hỗ trợ đầu tư 02 khu du lịch cộng đồng, sinh thái; giai đoạn 2026 - 2030 tiếp tục đầu tư thêm 02 khu du lịch. Đề nghị mức hỗ trợ đầu tư *từ ngân sách tỉnh tối đa 10 tỷ đồng/01 khu du lịch.*

Quá trình triển khai thực hiện được thuận lợi, chủ động và mang lại hiệu quả cao, HĐND tỉnh **giao cho UBND tỉnh** rà soát, đánh giá, lựa chọn các địa chỉ có tiềm năng nổi trội để phát triển các khu du lịch cộng đồng sinh thái, **xây dựng đề án để tổ chức thực hiện, đảm bảo tính khả thi cao.** Quá trình lựa chọn cần tiến hành đánh giá lại hiệu quả hoạt động của các khu, điểm du lịch cộng đồng, sinh thái trên địa bàn tỉnh đã được đầu tư trước đây để đảm bảo hiệu quả trong đầu tư (riêng đối với Khu du lịch cộng đồng Klu có trong báo cáo của Đề án: Theo báo cáo của Sở VH-TT-DL, giai đoạn 2013 - 2015, tỉnh đã đầu tư xây dựng 15 nhà dân cho khu vực **Bảo tồn bản truyền thống Klu dân tộc Bru - Vân Kiều** với tổng mức đầu tư 6,4 tỷ đồng từ nguồn ngân sách tỉnh và nguồn Chương trình mục tiêu. Tuy nhiên, theo đánh giá của ngành chuyên môn điểm du lịch này không phát huy được hiệu quả, hiện nay 15 nhà đã xuống cấp, không còn nguyên vẹn như ban đầu, khả năng nếu vẫn tiếp tục hỗ trợ đầu tư sẽ khó khăn trong khai thác để phát triển khu du lịch cộng đồng, sinh thái).

- Về chính sách hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng trong các khu di tích lịch sử, văn hóa khi liên kết khai thác phát huy giá trị di sản văn hóa vật thể nhằm phát triển du lịch:

Ban thống nhất với số lượng hỗ trợ giai đoạn 2022 - 2030 không quá 02 khu di tích lịch sử, văn hóa và đề nghị ghi rõ chỉ hỗ trợ đối với các di tích lịch sử, văn hóa **cấp quốc gia trở lên.**

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội trình Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp thứ 7, HĐND khóa VIII, kính trình HĐND tỉnh./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Như tp mời;
- Lưu: VHXH, VT.



**Hồ Thị Thu Hằng**